



Tuần 36 (30/8-3/9/21)

BSC WEEKLY REVIEW

***VN-INDEX hướng tới 1350
điểm***



NỘI DUNG

- 1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI:** *Thị trường khởi sắc, VN-Index hướng tới 1350 điểm*
- 2. PTKT VN-INDEX:** *Kiểm tra ngưỡng tâm lý 1350 điểm*
- 3. TIN VĨ MÔ:** *TP HCM tăng cường giãn cách phòng chống dịch bệnh*
- 4. PTKT Cổ phiếu:** *NT2 VGT*
- 5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN:** *4/6 khuyến nghị chưa chốt có hiệu suất dương*
- 6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG:** *Y tế_5.01%*
- 7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN:** *ETF E1 tăng quy mô, ETF Diamond giảm quy mô*
- 8. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG**

CHIẾN THUẬT TUẦN: VN-INDEX hướng tới 1350 điểm

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1313.20	-1.22%
GTGD/phiên (tỷ VND)	19,463.35	-25.90%
Khối ngoại (tỷ VND)	-1046.68	
HNX-INDEX	338.79	1.18%
GTGD/phiên (tỷ VND)	3298.03	-29.85%
Khối ngoại (tỷ VND)	-56.66	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	4509.37	0.88%	1.52%	2.60%
EU (EURO STOXX)	4190.98	0.51%	1.05%	2.49%
China (SHCOMP)	3522.16	0.59%	2.77%	3.67%
Japan (NIKKEI)	27641.14	-0.36%	2.32%	-0.51%
Korea (KOSPI)	3133.90	0.17%	2.40%	-3.35%
Singapore (STI)	3080.77	-0.92%	-0.71%	-3.14%
Thailand (SET)	1611.20	0.58%	3.74%	4.77%
Phillipines (PCOMP)	6786.62	-0.50%	2.31%	8.24%
Malaysia (KLIC)	1590.16	0.28%	4.75%	5.10%
Indonesia (JCI)	6041.37	-0.28%	0.18%	-0.77%
Vietnam (VNIndex)	1313.20	0.93%	-1.22%	0.24%

HĐT	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2108	1420.00	0.10%	44077.3	34926.4
VN30F2109	1418.00	-0.04%	57.3	164.4
VN30F2112	1420.00	0.10%	69.2	499.6
VN30F2203	1420.00	0.10%	14.2	130.8

TTCK VIỆT NAM

Thị trường khởi sắc, VN-Index hướng tới 1350 điểm.

VN-Index duy trì xu hướng vận động quanh ngưỡng 1300 điểm trong cả tuần giao dịch. Dòng tiền đầu tư chảy vào thị trường khi có 10/19 ngành tăng điểm với 183 cổ phiếu tăng và 185 cổ phiếu giảm. Thanh khoản thị trường tuy suy giảm so với tuần trước khi các nhà đầu tư giao dịch cẩn trọng sau 2 phiên bán tháo mạnh. Khối ngoại tiếp tục duy trì xu hướng bán ròng mạnh trong cả tuần giao dịch. Sau 5 phiên giao dịch, VN-Index có thể xác lập ngưỡng 1300 điểm làm ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn trong giai đoạn này. Tín hiệu giao dịch tích cực vào phiên thứ 6 đã báo hiệu xu hướng tăng điểm tới ngưỡng 1350 điểm vào tuần sau.

Trong tuần, sự kiện phó tổng thống Kamala Harris sang thăm Việt Nam đã đánh dấu một mốc mới trong quan hệ thương mại Hoa Kỳ- Việt Nam. Hoa Kỳ cũng đã tuyên bố Việt Nam là một trong những đối tác quan trọng trong khu vực ĐNA và cam kết trợ giúp Việt Nam đào tạo chất lượng lao động cũng như thúc đẩy quá trình chuyển hóa kinh tế số trong giai đoạn tới. Trong ngắn hạn, việc quan hệ thương mại được củng cố sẽ tiếp tục tạo điều kiện tốt cho xu hướng tăng trưởng xuất nhập khẩu của Việt Nam. Cụ thể các mã cổ phiếu và nhóm ngành dự kiến hưởng lợi từ xu hướng này đã được đề cập trong báo cáo “Quan hệ thương mại và đầu tư của Hoa Kỳ và Việt Nam”.

Tham khảo báo cáo tại: [link](#)

TTCK THẾ GIỚI

Quan điểm lạm phát tác động ngắn hạn chủ đạo trong phát biểu của chủ tịch FED

TTCK Mỹ vận động tăng tích cực tuần qua (Dow Jones +0.96%, S&P500 +1.52%, NASDAQ +2.82%), chịu tác động lớn bởi cuộc họp lãnh đạo các ngân hàng trung ương chủ chốt trong ngày 26-27/8. Phát biểu của Chủ tịch FED tiếp tục cho thấy tín hiệu thu hẹp biện pháp nới lỏng định lượng, thu mua tín phiếu chính phủ, chứng khoán đảm bảo bằng thế chấp, khả năng cao cuối năm nay. Tuy vậy, tín hiệu trên chưa tác động tới định hướng chính sách điều hành lãi suất, hiện tiếp tục được duy trì tại 0-0.25%, và khả năng tiếp tục giữ vững tới cuối 2022, khi các mục tiêu đối với lao động vẫn chưa đạt được. Cùng với đó, Chủ tịch FED tiếp tục đánh giá lạm phát tại thời điểm hiện tại mang tính ngắn hạn, khả năng giảm khi nút thắt đầu vào được dần cởi bỏ. Cùng với đó, luận điểm lạm phát ngắn hạn cũng dựa trên yếu tố: (1) chỉ số giá tăng gói gọi tại một vài lĩnh vực chịu tác động lớn của dịch bệnh dẫn tới việc nhu cầu tăng mạnh khi nền kinh tế mở trở lại, (2) phương tiện dịch chuyển cùng hàng hóa lâu bền cho tín hiệu điều chỉnh, (3) giá lao động tăng với tốc độ kém hơn năng suất nên khả năng thấp lạm phát vận động tăng dài hạn, (4) lạm phát kỳ vọng vẫn thấp hơn lạm phát thực cho thấy quan điểm lạm phát mang tính ngắn hạn vẫn chủ đạo trong nhiều thành phần tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh. Chỉ báo trong tháng 7 cũng cho thấy lạm phát khả năng tạo đỉnh, nên cũng không loại trừ có thể điều chỉnh giai đoạn tới. Chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) tăng 4.2% YoY trong tháng 7. PCE cơ bản tăng 3.6% YoY, tiêu dùng cá nhân tăng 7.6% YoY, thu nhập cá nhân giảm -3.5% YoY. TTCK vận động tăng tích cực sau khi điều chỉnh giảm xuống vùng hỗ trợ 3400 điểm trong tuần liền trước, bối cảnh tác động của thắt chặt giám tại một vài lĩnh vực giảm dần. PboC bơm thêm 120 tỷ CNY vào tuần qua cũng tác động tích cực tâm lý đầu tư khi là lượng tiền lớn nhất trong bảy tháng qua, phần nào phản ánh quan điểm trợ giúp mạnh hơn khi vĩ mô liên tục phát tín hiệu suy yếu. Bảy tháng đầu 2021, lợi nhuận công nghiệp đạt +57.3% YoY, kém hơn mức +66.9% YoY sáu tháng đầu 2021.

Chú thích: * tỷ VNĐ

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: Kiểm tra ngưỡng tâm lý 1350 điểm

Đồ thị tuần: VN-Index có điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1320-1330 điểm sau 3 tuần tăng điểm. Chỉ báo ADX tiếp tục giảm về 25.2 trong khi chỉ báo RSI đang giảm xuống dưới ngưỡng 60. Đường MACD và đường tín hiệu bắt đầu đảo chiều suy giảm. Các chỉ báo kỹ thuật đều đang báo hiệu nhịp điều chỉnh ngắn hạn. Với cây nến đỏ thân rộng xuyên thẳng xuống ngưỡng hỗ trợ 1330 điểm, VN-Index có thể kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ 1320 điểm trong tuần tới.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo động lượng RSI giảm mạnh về 43.0.
- MACD sắp cắt xuống đường tín hiệu
- ADX giảm xuống ngưỡng 14.0 vào phiên cuối tuần.

Nhận định: Các chỉ báo kỹ thuật ngày và tuần đều đang báo hiệu cho xu hướng điều chỉnh của VN-Index. Việc VN-Index kiểm tra lại ngưỡng 1320 điểm trong tuần tới là khá trọng yếu khi đây là ngưỡng hỗ trợ tích lũy trong các phiên giao dịch gần đây. Nếu thành công, thị trường có thể quay trở về ngưỡng 1350 điểm. Nếu không thị trường có thể điều chỉnh về ngưỡng 1260 điểm, tương ứng với mức Fibonacci (61.8).



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: TP HCM tăng cường giãn cách phòng chống dịch bệnh

VIỆT NAM:

• Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Chỉ thị số 10/CT-BCT ngày 23/08/2021 về tăng cường quản lý xuất khẩu, nhập khẩu một số mặt hàng để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất và tiêu dùng trong nước. Bộ yêu cầu: (1) Hiệp hội Thép Việt Nam, Tổng công ty Thép Việt Nam và các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sắt thép, quặng sắt rơ soát, xem xét các vấn đề liên quan đến nguyên liệu đầu vào, tiết giảm các chi phí sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm, có biện pháp tăng công suất sản xuất thép để đáp ứng tối đa nhu cầu trong nước, hạn chế xuất khẩu các mặt hàng, sản phẩm trong nước đang có nhu cầu cao, (2) Hiệp hội Năng lượng Việt Nam, Hiệp hội Phân bón Việt Nam, các Tập đoàn, Tổng công ty, các doanh nghiệp khai thác, sản xuất và xuất khẩu than, phân bón ưu tiên nguồn hàng phục vụ thị trường nội địa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và sản xuất trong nước, (3) Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam, Hiệp hội Mía đường Việt Nam, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, các Tập đoàn, Tổng công ty, các thương nhân đầu mối kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, các doanh nghiệp nhập khẩu đường chia sẻ với hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất trong nước, ưu tiên sử dụng nguồn hàng trong nước thay thế cho nguồn hàng nhập khẩu.

• Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tăng 2.0% YoY lên 11.58 tỷ USD. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đăng ký cấp mới và tăng thêm giảm -2.1% xuống 19.12 tỷ USD.

• Theo Bộ Tài chính, trong thời gian còn lại của năm 2021, việc kiểm soát chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm 2021 ở mức khoảng 4% vẫn nằm trong khả năng của Chính phủ và Ban Chỉ đạo điều hành giá. Bộ Tài chính ước tính CPI mỗi tháng còn có dư địa tăng trên 1% so với tháng trước để đảm bảo kiểm soát theo mục tiêu đề ra

• NHNN ban hành Thông tư số 13/2021/TT-NHNN, giảm 50% phí giao dịch thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng và phí dịch vụ thanh toán trong nước, từ ngày 01/09/2021 đến hết ngày 30/06/2022. NHNN hạ lãi suất tiền gửi vượt dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ từ 0,05% xuống 0% và giữ nguyên các lãi suất còn lại.

THẾ GIỚI:

• Chính quyền Bắc Kinh tạm dừng 40 thỏa thuận phát hành lần đầu tại hai sàn Thượng Hải và Thâm Quyển, bối cảnh điều tra các bên trung gian, bao gồm một công ty luật và một công ty môi giới, trong các thỏa thuận nêu trên.

• NHTW Hàn Quốc nâng lãi suất điều hành 0.25% lên 0.75%, bởi lo ngại về lạm phát, giá bất động sản, và nợ hộ gia đình tăng mạnh.

• Chủ tịch FED phát tín hiệu thu hẹp biện pháp nới lỏng định lượng thu mua tín phiếu chính phủ vào dịp cuối năm, tuy vậy, chưa tác động tới định hướng chính sách điều hành, hiện tiếp tục được duy trì tại 0-0.25%, và khả năng tiếp tục giữ vững tới cuối 2022, khi các mục tiêu đối với lao động vẫn chưa đạt được. Cùng với đó, chủ tịch FED tiếp tục đánh giá lạm phát tại thời điểm hiện tại mang tính ngắn hạn, khả năng giảm khi nút thắt với hàng hóa thế giới được cởi bỏ.

• Tại Mỹ, chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) tăng 4.2% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 4.0% YoY trong tháng 6. PCE cơ bản tăng 3.6% YoY trong tháng 7, tương đương trong tháng 6. Tiêu dùng cá nhân tăng 7.6% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 9.3% YoY trong tháng 6. Thu nhập cá nhân giảm -3.5% YoY trong tháng 7, sau khi giảm -3.6% YoY trong tháng 6.

• Tại Đức, chỉ số giá nhập khẩu tăng 15.0% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 12.9% YoY trong tháng 6.

• Bảy tháng đầu 2021, lợi nhuận công nghiệp Trung quốc tăng 57.3% YoY trong tháng 7, sau khi tăng 66.9% YoY trong sáu tháng đầu 2021.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

• Lưu ý diễn biến của tình trạng dịch bệnh COVID-19.

• VNIndex trong tuần tiếp theo dự kiến kiểm tra ngưỡng 1320 điểm.

• Ngày 29/8, Việt Nam công bố dữ liệu vĩ mô tháng 8. Ngày 30/8, Đức công bố chỉ số giá tiêu dùng, Nhật Bản công bố bán lẻ hàng hóa. Ngày 31/8, Đức công bố tỷ lệ thất nghiệp, Châu Âu công bố chỉ số giá tiêu dùng, Nhật Bản công bố sản lượng công nghiệp. Ngày 1/9, OPEC+ nhóm họp về cung dầu, Châu Âu công bố tỷ lệ thất nghiệp, PMI sản xuất Việt Nam cùng các nước khu vực, Ngày 2/9, Châu Âu công bố chỉ số giá sản xuất. Ngày 3/9, Châu Âu công bố PMI dịch vụ, bán lẻ hàng hóa, Trung Quốc công bố PMI dịch vụ, Nhật bản công bố PMI dịch vụ, Mỹ công bố báo cáo lao động.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

NT2

20.45

Upside 14.91%

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị kỹ thuật

Khả quan

CTCP Điện lực Dầu khí
Nhơn Trạch 2

Giá mục tiêu	23.5
Giá cắt lỗ	18.8
Kháng cự	21.45
Hỗ trợ	18.8
MACD	↑
RSI	↑
Moving Average	↑
Thanh khoản	↑



Nguồn: BSC Research

VGT

19.7

Upside 28.93%

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Khuyến nghị kỹ thuật

Trung lập

Tập đoàn Dệt may
Việt Nam

Giá mục tiêu	25.4
Giá cắt lỗ	17.6
Kháng cự	21.2
Hỗ trợ	17.6
MACD	↔
RSI	↑
Moving Average	↑
Thanh khoản	↑



Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
15/8/21	DQC	21.15	24.5	19	21.5	13	1.65%	Có thể giữ nguyên vị thế
15/8/21	TIP	40.7	50.5	36	41.9	13	2.95%	Có thể tiếp tục mua
8/8/21	GTN	17.7	22.5	16.5	17.55	20	-0.85%	Có thể giữ nguyên vị thế
8/8/21	MSR	20.4	24	18.5	19.4	20	-4.90%	Cần nhắc đóng vị thế (*)
8/1/21	CTD	63	75	60	66.3	27	5.24%	Có thể giữ nguyên vị thế
18/7/21	SJS	61.5	73	55.5	64.1	41	4.23%	Có thể giữ nguyên vị thế

Chú thích: (*) Trạng thái kỹ thuật không tốt (**) Tiệm cận giá mục tiêu

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
8/1/21	DRI	10.2	12	9	TP	16	17.65%
25/7/21	DPM	22.05	24.5	20.5	TP	5	11.11%
25/7/21	GMD	42.5	47	38.5	TP	5	10.59%
18/7/21	QNS	41.8	46	40.5	TP	25	10.05%
7/11/21	GIL	59.7	66	51	TP	15	10.55%
7/11/21	PNJ	105.5	121	100	SL	3	-5.21%
7/4/21	CNG	25.05	28.5	23.5	SL	16	-6.19%
7/4/21	MSN	113.9	133	103	TP	26	16.77%
27/6/21	GAS	95	104.7	87.3	SL	9	-8.11%
27/6/21	VSC	59.5	71	55.5	SL	15	-6.72%
20/6/21	FCN	12.55	14	11.5	SL	15	-8.37%
20/6/21	GKM	14.9	16.5	14	SL	5	-6.04%
20/6/21	PTB	88.3	101	80.5	TP	53	14.38%
20/6/21	VHM	112.5	125	106	SL	22	-5.78%
13/6/21	DPM	21.2	24	20	TP	17	13.21%

Chú thích: Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất
TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ

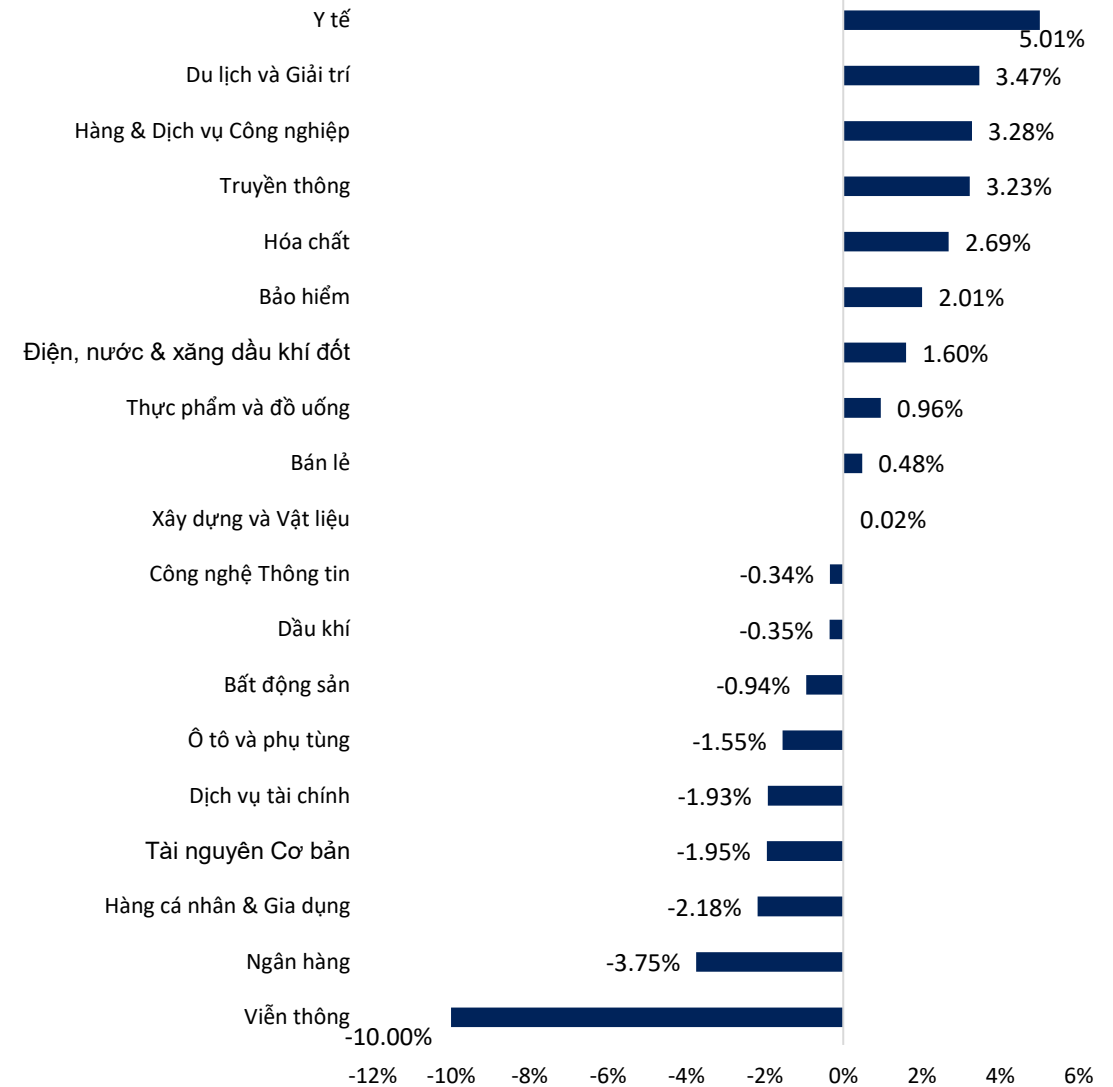
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	4	2	3.52%	-2.87%	1.39%	22
Đã chốt	123	89	15.17%	-8.46%	5.25%	29



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Y tế	4.15%	5.01%	10.92%	DBD	4.60%	PME	-4.14%
Du lịch và Giải trí	0.43%	3.47%	9.91%	HVN	1.44%	VJC	5.84%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.27%	3.28%	15.00%	GDM	7.92%	VSC	1.53%
Truyền thông	-0.09%	3.23%	2.50%	YEG	1.34%	FOC	1.75%
Hóa chất	3.52%	2.69%	16.97%	DRC	1.49%	DGC	4.00%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	68.74	1.96%	10.62%	-4.25%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	72.70	2.29%	11.54%	-1.58%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	227.42	0.83%	12.38%	-0.34%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,817.57	1.40%	2.05%	0.58%		PNJ
Bạc	USD/oz.	24.03	1.96%	4.35%	-3.75%		PNJ
Đậu tương	USd/bu.	1,323.25	-0.23%	2.52%	-2.77%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	732.50	-0.91%	0.58%	4.98%		AFX
Sữa	USD/cwt	16.54	-2.13%	-2.99%	-3.05%	KDC	VNM, GTN, QNS
Cao su	JPY/kg	206.20	-3.28%	-4.32%	-4.67%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
Đường	USd/lb.	20.04	1.83%	2.35%	7.68%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	192.20	2.23%	5.90%	-5.48%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT	9,410.00	1.19%	4.13%	-2.85%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	5,148.00	-1.32%	2.47%	-9.87%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT	2,649.50	1.15%	4.04%	4.43%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	829.50	0.12%	8.43%	-17.50%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	159.45	1.43%	6.62%	14.96%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW
Thép HRC	CNY/MT	839.15	-1.62%	1.22%	-7.08%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
GVR	+2.89%	1.138
VJC	+5.84%	1.02
SAB	+3.85%	0.95
MSN	+1.57%	0.67
POW	+9.17%	0.63
HPX	+19.53%	0.48
KBC	+7.65%	0.36
REE	+6.04%	0.31
GMD	+7.92%	0.31
DHG	+6.17%	0.208
Tổng		6.073

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
VIC	-2.97%	-2.64
TCB	-4.85%	-2.313
VCB	-2.30%	-2.294
CTG	-4.74%	-2.009
BID	-4.44%	-1.95
MBB	-6.35%	-1.933
HPG	-2.86%	-1.687
ACB	-5.51%	-1.346
VIB	-6.98%	-1.129
VHM	-1.11%	-1.082
Tổng		-18.383

Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
SSI	411.04	46.95
MBB	289.19	22.31
E1VFN3	71.08	
VNM	64.16	54.83
SAB	48.91	62.51
VHC	47.71	23.00
STB	40.49	16.04
BVH	34.96	26.99
PHR	33.88	11.90
NLG	30.36	44.67
Tổng	1,071.78	

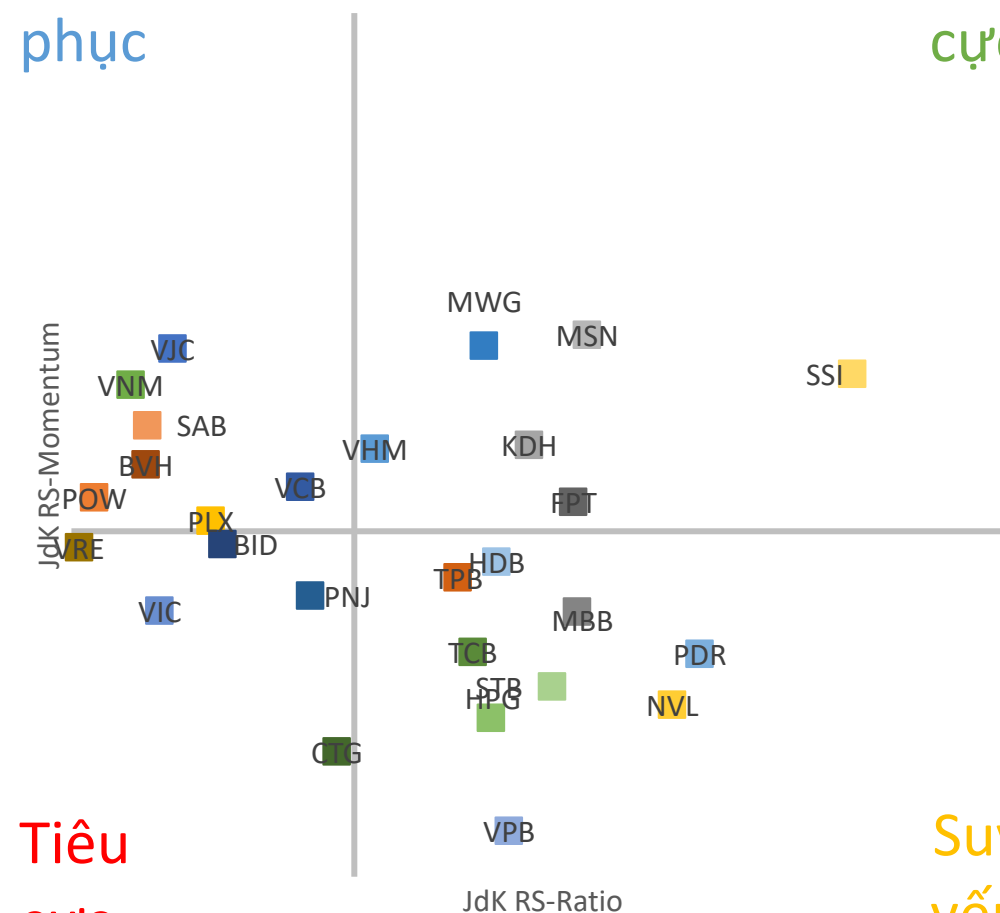
Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
HPG	-331.71	26.38
MSN	-242.06	33.24
VJC	-239.37	18.03
FUEVFN	-225.47	
GMD	-148.92	41.50
VIC	-127.57	14.78
VHM	-124.00	23.51
VPB	-92.33	15.45
KDH	-81.79	30.43
GAS	-79.66	2.55
Tổng	-1692.88	

Vận động cổ phiếu VN30			
Mã	RS-Ratio	RS-Mom'	12W%Δ
SSI	126.41	104.55	27.95%
MSN	112.35	105.68	28.22%
FPT	111.63	100.85	9.77%
GVR	108.56	106.80	
KDH	109.28	102.49	0.10
MWG	106.89	105.37	19.12%
VHM	101.09	102.38	2.30%
POW	86.21	100.98	-9.16%
VNM	88.15	104.24	-5.95%
SAB	89.03	103.06	-10.27%
BVH	88.95	101.92	-11.00%
VJC	90.37	105.28	18.06%
PLX	92.39	100.30	-8.12%
GAS	99.51	103.79	0.28%
VCB	97.14	101.28	-4.12%
PDR	118.32	96.44	-7.00%
NVL	116.86	94.97	0.74%
MBB	111.82	97.67	-9.03%
VPB	108.20	91.32	-14.64%
HPG	107.27	94.59	-12.66%
HDB	107.56	99.11	-2.86%
TCB	106.29	96.50	-12.00%
TPB	105.50	98.66	-6.34%
VRE	85.41	99.53	-16.77%
VIC	89.68	97.69	-11.13%
BID	93.02	99.62	-13.81%
CTG	99.09	93.62	-23.42%
PNJ	97.66	98.13	-11.55%

Hồi
phục

Tiêu
cực

CP VN30 vs. VN-Index



Tích
cực

Suy
yếu

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- **Tích cực** → nên trong danh sách mua
- **Suy yếu** → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- **Tiêu cực** → nên trong danh sách tránh
- **Hồi phục** → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX

	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,159.11	6,539.94	28,676.75
Giá trị bán	1,544.62	7,586.63	35,123.30
Mua / bán ròng	-385.51	-1,046.69	-6,446.54

Giao dịch tự doanh

	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	457.40	1,735.00	7,817.62
Giá trị bán	457.76	2,174.70	7,893.88
Mua / bán ròng	-0.36	-439.70	-76.26

Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
FUEVFNVD	218.37	AAA	0.09
MWG	66.48	ACB	-6.77
VHM	50.44	AGG	12.78
VIC	25.00	APH	0.24
SSI	22.32	ASM	0.07
VRE	14.73	BCG	-4.75
AGG	12.78	BFC	0.17
HCM	9.16	BID	-43.02
VCI	6.86	BVH	-0.34
KDH	4.58	BWE	1.26

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	543.57	19.34	0.00	0.34%	0.00	3.91	13.80
FTSE	435.97	43.23	0.00	-1.27%		1.74	-0.91
iShare	488.15	33.78	0.00	1.03%	0.00	0.00	6.53
E1VFN30	416.30	1.03	4.61	2.55%	1.3	3.1	39.0
FUEVFNVD	545.51	1.07	-1.41	2.46%	-24.3	-29.3	-24.0
FUBON FTSE	477.26	0.58	0.00	0.44%	-11.0	-76.1	93.7
FUESSVFL	111.80	0.87	0.00	4.63%	-0.4	-0.8	-3.5
FUESSVN30	4.07	0.77	0.00	8.43%	0.4	0.7	-0.6
FUEMAVN30	25.77	0.73	0.00	1.76%	0.0	0.0	1.5
VN100	4.83	0.77	0.00	1.63%	0.39	0.87	0.88
KIM	178.01	18.16	0.00	-0.16%	0.00	0.00	7.51
PREMIA	28.38	12.67	0.00	-0.30%	0.00	0.00	

Nhận định: ETF E1 tăng quy mô; ETF Diamond giảm quy mô. Các ETFs khác có trạng thái cân bằng. Khối ngoại bán ròng tại nhiều thị trường trong khu vực, ngoại trừ tại thị trường Malaysia, Korea.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

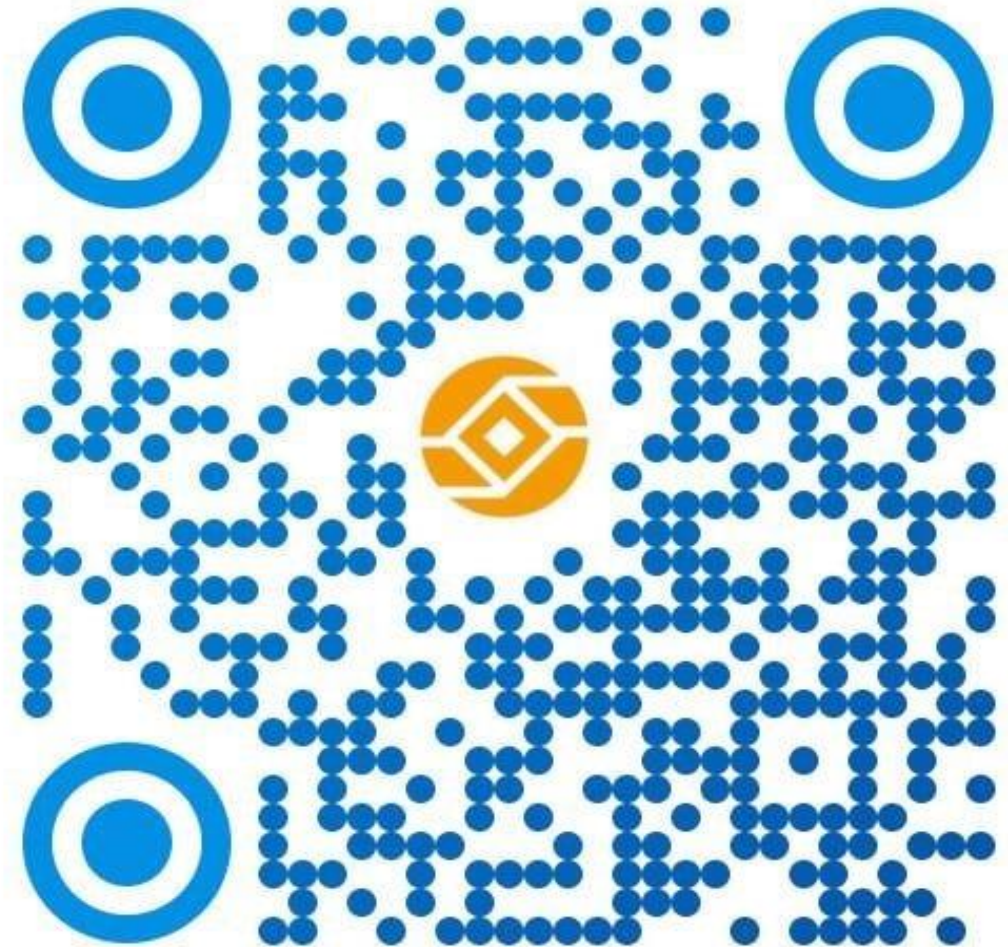
Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký